

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2019/HNGĐ-ST

Ngày: 28/5/2019

*“V/v Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ
chung sống với nhau như vợ chồng mà không
đăng ký kết hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG – TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Đài

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Sùng Seo Chử

2.Bà Trương Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương tham gia phiên toà: Ông Vũ Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019 về việc “ Ly hôn - Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị G, Địa chỉ: Thôn P, xã Tung C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai

2.Bị đơn: Anh Vàng Seo T, Địa chỉ: Thôn P, xã Tung C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 02 năm 2019 và bản tự khai gửi Tòa án, nguyên đơn chị Hoàng Thị G đề nghị giải quyết như sau:

Chị và anh Vàng Seo T về chung sống với nhau năm 2006, tự xác lập vợ chồng theo phong tục địa Ph nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của

pháp luật. Cuộc sống chung của anh chị hạnh phúc. Đến tháng 01 năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, mâu thuẫn trầm trọng nhất từ tháng 02/2019 cho đến nay. Hai anh, chị đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị G xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vàng Seo T theo quy định.

Về con: Trong quá trình chung sống anh chị có ba con chung gồm các cháu Vàng Thị Ng sinh ngày 26/02/2007, Vàng Văn Th sinh ngày 20/7/2008, Vàng Thị Ph sinh ngày 01/3/2011, hiện nay các cháu đang ở cùng anh T tại Thôn P, xã Tung C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nguyên vọng của chị G là tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai cháu Ng và Ph đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Vàng Seo T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Th đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và khoản nghĩa vụ nợ : Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Kèm theo đơn, bản khai là các tài liệu xác định điều kiện nuôi con, tình trạng hôn nhân gửi đến để chứng minh cho yêu cầu của mình.

Qua nhiều lần báo gọi, ngày 03/5/2019 anh Vàng Seo T có bản tự khai gửi đến Tòa án trình bày: Anh và chị Hoàng Thị G lấy nhau năm 2006 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, như chị G trình bày. Sống với nhau đến năm 2018 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, lý do anh cho rằng sau khi anh đi chấp hành án phạt tù về thì chị G có sự thay đổi tình cảm, dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Nay chị G có đơn xin ly hôn, anh muốn về đoàn tụ, nếu chị G cương quyết ly hôn thì anh yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị có ba con chung gồm cháu Vàng Thị Ng sinh ngày 26/02/2007, Vàng Văn Th sinh ngày 20/7/2008, Vàng Thị Ph sinh ngày 01/3/2011, hiện nay các cháu đang ở cùng anh tại Thôn P, xã Tung C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Anh nhất trí giao quyền nuôi con như ý kiến của chị G. Anh trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Th đến tuổi trưởng thành, chị G nuôi dưỡng hai cháu Ng và Ph đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) không ai phải thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và khoản nghĩa vụ thanh toán nợ: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Ngoài ra các đương sự không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Sau khi thụ lý vụ án, thu thập các tài liệu chứng cứ của các bên, Tòa án đã mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải về quyền nuôi con chung.

Quan hệ hôn nhân các bên thừa nhận tự xác lập vợ chồng khi chị G chưa đủ tuổi kết hôn, cho đến nay vẫn không đăng ký kết hôn là vi phạm điều 8, 9 luật Hôn nhân gia đình.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa nhất trí với các thủ tục, trình tự từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án. Việc tiến hành xét xử của Thẩm phán và hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, các bên đương sự khi thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong quá trình giải quyết vụ án là đúng trình tự, thủ tục. Việc các đương sự đề nghị ly hôn khi không đăng ký kết hôn là phù hợp theo quy định tại khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và khoản 2 Điều 206 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thẩm quyền quy định. Theo hướng không công nhận chị Hoàng Thị G và anh Vàng Seo T là vợ chồng, do không có đăng ký kết hôn. Căn cứ khoản 1 Điều 14; Điều 15; Điều 81,83 Luật Hôn nhân gia đình, đề nghị công nhận về thỏa thuận quyền nuôi con. Giao hai cháu Vàng Thị Ng sinh ngày 26/02/2007, Vàng Thị Ph sinh ngày 01/3/2011 cho chị G nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, giao cháu Vàng Văn Th sinh ngày 20/7/2008 cho anh T nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, các bên không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Án phí theo khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự chị G phải chịu theo quy định. Các vấn đề khác do không có yêu cầu, không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra xem xét đầy đủ, toàn diện tại phiên Tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, đối chiếu các tài liệu và các yêu cầu, đề nghị của nguyên đơn, bị đơn là căn cứ chứng minh có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận định:

{1}. Về Tình tự tham gia tố tụng: Vụ án “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi nam, nữ không đăng ký kết hôn” giữa chị Hoàng Thị G và anh Vàng Seo T trong quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự thừa nhận đến thời điểm xin ly hôn vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Việc tiếp cận, công khai tài liệu, chứng cứ do các bên giao nộp và hòa giải về nuôi con mà Tòa án thu thập là đúng trình tự tố tụng. Việc ly hôn nhưng không có đăng ký kết hôn, Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai tuyên bố không công nhận vợ chồng là đúng thẩm quyền xét xử, được quy định tại các điều 14; 15 và khoản 2 điều 53 Luật Hôn nhân gia đình và khoản 2 Điều 206 Bộ luật tố tụng dân.

{2}. Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu do các bên đương sự giao nộp và tòa án thu thập được có trong hồ sơ vụ án, qua đối chất, tranh luận công

khai tại phiên tòa, chị Hoàng Thị G và anh Vàng Seo T thừa nhận, năm 2006 anh, chị tự xác lập là vợ chồng, khi đó chị mới 17 tuổi và cho đến nay vẫn không đăng ký kết hôn theo quy định, đến năm 2018 khi anh đi cải tạo về thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân nhau từ đó. Nay anh, chị đều đề nghị giải quyết ly hôn theo quy định pháp luật. Xét thấy việc các bên tự xác lập vợ chồng đến nay vẫn không đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình 2014. Do vậy Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai căn cứ khoản 1 Điều 14, Điều 15 và khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình. Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị G và anh T là vợ chồng.

{3}. Về giải quyết nuôi con: Chị Hoàng Thị G và anh Vàng Seo T có 03 người con chung là cháu Vàng Thị Ng sinh ngày 26/02/2007, Vàng Văn Th sinh ngày 20/7/2008, Vàng Thị Ph sinh ngày 01/3/2011. Căn cứ kết quả phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải ngày 02/5/2019. Xét nhu cầu của các bên và nguyện vọng của các cháu tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cần chấp nhận ý kiến thỏa thuận của các bên. Giao cháu Ng và cháu Ph cho chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến đủ 18 tuổi, Giao cháu Th cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến đủ 18 tuổi, không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ tiền cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

{4}. Về quan hệ tài sản và nghĩa vụ thanh toán: Các đương sự đều không có yêu cầu và xác định không có nợ nghĩa vụ thanh toán, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị G phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1/ Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Hoàng Thị G và anh Vàng Seo T là vợ chồng.

2/ Về con chung: Giao cháu Vàng Thị Ng sinh ngày 26/02/2007, Vàng Thị Ph sinh ngày 01/3/2011 cho chị Hoàng Thị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, giao cháu Vàng Văn Th sinh

ngày 20/7/2008 cho anh Vàng Seo T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị G phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự ly hôn nộp vào ngân sách nhà nước. Xác nhận chị G đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AB/2012/000308 ngày 11/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị G đã nộp đủ án phí dân sự ly hôn, anh T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Án dân sự xét xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- UBND xã Tung C;
- . STP, TP; Lưu HS, TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lương Văn Đài

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Thị Bình

Sùng Seo Chữ

Lương Văn Đài

**TAND HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Tỉnh Lào Cai

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BBNA- HĐXX/TA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ .. phút, ngày 28 tháng 5 năm 2019

Tại Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Văn Đài**.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Bình.

2. Ông Sùng Seo Chữ.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 19/TLST-HNGĐ, ngày 11/03/2019 về việc “Ly hôn Tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị G, sinh năm 19970.

Địa chỉ: Thôn P, Tung trung phố, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Anh Vàng Seo T sinh 1989, Địa chỉ: Thôn P, xã Tung C, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa. Các quy định tại các điều: 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 235 và Điều 264 của Bộ luật tố tụng dân sự;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ AN NHƯ SAU

1/ Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Hoàng Thị G và anh Vàng Seo T là vợ chồng.

2/ Về con chung: Giao cháu Vàng Thị Ng sinh ngày 26/02/2007, Vàng Thị Ph sinh ngày 01/3/2011 cho chị Hoàng Thị G trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi, giao cháu Vàng Văn Th sinh ngày 20/7/2008 cho anh Vàng Seo T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Không bên nào phải thực hiện cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị G phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự ly hôn nộp vào ngân sách nhà nước.

Anh Vàng Seo T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Sau khi thông qua nội dung của án văn đã được dự thảo và biên bản nghị án này, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử đi đến biểu quyết từng vấn đề được thảo luận.

Kết quả biểu quyết: $3/3 = 100\%$. Không ai có ý kiến khác. Ngoài ra HĐXX tuyên các quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Biên bản nghị án kết thúc hồi 09 giờ 30 phút ngày 28/5/2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Bình

Sùng Seo Chữ

Lương Văn Đài

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- UBND xã Tung C;
- . STP, TP; Lưu HS, TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lương Văn Đài